

UBND TỈNH THÁI NGUYÊN

**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**

**\*\*\***

****

**HỒ SƠ MẪU**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN BUÔN BÁN THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT/ CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN BUÔN BÁN THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT DO HẾT HẠN HIỆU LỰC (CƠ SỞ TRONG THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG ĐƯỢC KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ KHÔNG ĐƯỢC XẾP HẠNG A)**

##### Thái Nguyên, năm 2022

**6. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật/ Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật** do hết hạn hiệu lực (Cơ sở trong thời gian hoạt động được kiểm tra, đánh giá không được xếp hạng A)

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện** | - Bước 1: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu cấp/cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật nộp 01 bộ hồ sơ tới Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên  - Bước 2: Trả lời tính đầy đủ của thành phần hồ sơ:  + Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: Cơ quan tiếp nhận hồ sơ kiểm tra thành phần hồ sơ và trả lời ngay khi tổ chức, cá nhân đến nộp hồ sơ. Nếu hồ sơ đầy đủ, bộ phân tiếp nhận hồ sơ và viết giấy hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.  + Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng: Trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc, Cơ quan tiếp nhận hồ sơ xem xét tính đầy đủ, nếu hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, trả lại hồ sơ và thông báo cho tổ chức, cá nhân biết để bổ sung, hoàn thiện.  - Bước 3: Thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật.  + Thành lập đoàn đánh giá: trong thời hạn 10 ngày làm việc kể tử ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh quyết định thành lập Đoàn đánh giá kiểm tra điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật tại tổ chức, cá nhân và lập biên bản kiểm tra.  + Trường hợp tổ chức, cá nhận buôn bán thuốc bảo vệ thực vật không đáp ứng điều kiện, phải thực hiện khắc phục, sau khi khắc phục có văn bản thông báo đến Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật để kiểm tra nội dung đã khắc phục.  + Trường hợp kết quả kiểm tra đạt yêu cầu, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật cấp Giấy Chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (theo mẫu quy định tại Phụ lục XX ban hành kèm theo Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT)  + Trường hợp không cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. |
| **Cách thức thực hiện** | 1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công, Địa chỉ: Số 17, đường Đội Cấn, phường Trưng Vương, TP. Thái Nguyên.  2. Trực tuyến: http://www.dichvucong.thainguyen.gov.vn  3. Dịch vụ Bưu chính công ích  - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính: Các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao từ số gốc hoặc bản sao chứng thực hoặc nộp bản sao xuất trình bản chính để đối chiếu;  - Trường hợp nộp hồ sơ qua môi trường mạng: Các thành phần hồ sơ phải được scan, chụp từ bản chính. |
| **Thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ** | - Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật  - Bản thuyết minh điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật  - Bản sao chứng thực hoặc bản sao chụp (mang theo bản chính để đối chiếu) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. |
| **Số bộ hồ sơ** | 01 bộ |
| **Thời hạn giải quyết** | 16 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ |
| **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính** | Tổ chức, Cá nhân |
| **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính** | Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Thái Nguyên |
| **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính** | **Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc Bảo vệ thực vật** hoặc văn bản trả lời không cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật. |
| **Phí** | 800.000 |
| **Lệ phí** | Không |
| **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai** | - Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (theo mẫu quy định tại Phụ lục XIV ban hành kèm theo Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 08/6/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về Quản lý thuốc BVTV  - Bản thuyết minh điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (theo quy định tại Phụ lục XVI ban hành kèm theo số 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 08/6/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về Quản lý thuốc BVTV) |
| **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính** | ***Điều 32, 33, 34 Thông tư 21/2015/TT-BNNPTNT***  - Chủ cơ sở buôn bán thuốc hoặc người trực tiếp quản lý và người trực tiếp bán thuốc bảo vệ thực vật phải có trình độ trung cấp trở lên về một trong các chuyên ngành bảo vệ thực vật, trồng trọt, hóa học, sinh học, nông học hoặc có Giấy chứng nhận bồi dưỡng chuyên môn về thuốc bảo vệ thực vật.  - Địa điểm cửa hàng buôn bán thuốc bảo vệ thực vật tách biệt với khu vực dịch vụ ăn uống, trường học, bệnh viện; khi xây dựng phải cách nguồn nước (sông, hồ, kênh, rạch, giếng nước) tối thiểu 20 m.  - Kho thuốc bảo vệ thực vật  + Đối với cơ sở bán buôn, kho thuốc bảo vệ thực vật phải đảm bảo yêu cầu của Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 5507:2002 Hóa chất nguy hiểm - Quy phạm an toàn trong sản xuất, kinh doanh, sử dụng, bảo quản và vận chuyển;  + Đối với cơ sở bán lẻ, kho thuốc bảo vệ thực vật phải xây dựng cách nguồn nước (sông, hồ, kênh, rạch, giếng nước) tối thiểu 20 m và có kệ kê hàng cao tối thiểu 10 cm so với mặt sàn, cách tường tối thiểu 20 cm. |
| **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính** | - Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật số 41/2013  - Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư kinh doanh về bảo vệ và kiểm dịch thực vật; giống cây trồng; nuôi động vật rừng thông thường; chăn nuôi; thủy sản; thực phẩm;  - Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 08/6/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Quản lý thuốc bảo vệ thực vật.  - Thông tư số 33/2021/TT-BTC ngày 17/05/2021 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong kiểm dịch và bảo vệ thực vật thuộc lĩnh vực nông nghiệp.  - Quyết định số 4349 /QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt 91 quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. |

**DANH MỤC THÀNH PHẦN HỒ SƠ**

**MẪU**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên giấy tờ** | **Số lượng** | **Loại giấy tờ** |
| 1. | Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (theo mẫu quy định tại Phụ lục XIV ban hành kèm theo Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 08/6/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT | 01 | Bản chính |
| 2. | Bản thuyết minh điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (theo quy định tại Phụ lục XVI ban hành kèm theo số 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 08/6/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT | 01 | Bản chính |
| 3. | Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; | 01 | Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu |

**Phụ lục XIV**

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN**

**SẢN XUẤT, BUÔN BÁN THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số* **21***/2015 /TT-BNNPTNT ngày* **08** *tháng* **6** *năm 2015*

*của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

**MẪU**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN

SẢN XUẤT, BUÔN BÁN THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT

Kính gửi: ***Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Thái Nguyên***

1. Đơn vị chủ quản *(nếu có):* ***Công ty VTNN ABC***

Địa chỉ: ***Xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Thái Nguyên***

Điện thoại: ***0914 xxxxxx*** Fax:…………………..E-mail: …………………………

2. Tên cơ sở: ***Công ty TNHH XYZ (HOẶC NGUYỄN VĂN A)***

Địa chỉ: ***Xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Thái Nguyên***

Điện thoại: ***0914 xxxxxx*** Fax …………………

Địa điểm sản xuất, buôn bán thuốc BVTV: ***Xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Thái Nguyên***

Địa điểm nơi chứa thuốc bảo vệ thực vật: ***Xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Thái Nguyên***

***Đề nghị Quí cơ quan***

Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc bảo vệ thực vật

* Sản xuất hoạt chất
* Sản xuất thuốc kỹ thuật
* Sản xuất thành phẩm từ thuốc kỹ thuật
* Đóng gói

Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật

* Cơ sở có cửa hàng
* Cơ sở không có cửa hàng

Cấp mới  Cấp lại lần thứ ***(1 hoặc…. n)***

**Hồ sơ gửi kèm:**............................................................................................................

***- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (bản sao)***

***- Bản thuyết minh điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật.***

Chúng tôi xin tuân thủ các quy định của pháp luật về sản xuất và buôn bán thuốc bảo vệ thực vật.

***Thái Nguyên****, ngày* ***19***  *tháng* ***5*** *năm* ***2022***

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Đại diện cơ sở**  *(Ký tên, đóng dấu nếu có)*  **Nguyễn Văn A** |

**Phụ lục XVI**

**MẪU BẢN THUYẾT MINH**

**ĐIỀU KIỆN BUÔN BÁN THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số* **21***/2015 /TT-BNNPTNT ngày* **08** *tháng* **6** *năm 2015*

*của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

**MẪU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN THUYẾT MINH**

**ĐIỀU KIỆN BUÔN BÁN THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT**

Kính gửi: ***Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Thái Nguyên***

**I. THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP**

1. Đơn vị chủ quản *(nếu có):* ***Công ty TNHH ABC***

Địa chỉ: ***Xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Thái Nguyên***

Điện thoại: ***0914 xxxxxx*** Fax:…………………..E-mail: …………………

2. Tên cơ sở: ***Công ty TNHH XYZ (HOẶC NGUYỄN VĂN A)***

Địa chỉ: ***Xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Thái Nguyên***

Điện thoại: ***0914 xxxxxx*** Fax …………………

3. Loại hình hoạt động

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - DN nhà nước  - DN liên doanh với nước ngoài  - DN tư nhân  - DN 100% vốn nước ngoài |  | - DN cổ phần  - Hộ buôn bán  - Khác: *(ghi rõ loại hình)*  …………………………… |

4. Năm bắt đầu hoạt động: ***19xxx***

5. Số đăng ký/ngày cấp/cơ quan cấp chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

***số 172xxxxxxx , do Phòng Tài chính Kế hoạch huyện A, cấp ngày 10/3/2019***

**II. THÔNG TIN VỀ HIỆN TRẠNG ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ BUÔN BÁN**

1. Cửa hàng*(áp dụng đối với cơ sở có cửa hàng)*

- Diện tích cửa hàng:  ***60*** m2

- Diện tích/công suất khu vực chứa/ kho chứa hàng hóa: ***60*** m2 hoặc ............ tấn

- Danh mục các trang thiết bị bảo đảm an toàn lao động, phòng chống cháy nổ:

***Bình cứu hỏa, thang, Điều lệnh phòng cháy…***

2. Nhân lực:

Danh sách nhân lực, trong đó: ***Nguyễn Văn A***

- Chủ cơ sở và người trực tiếp bán thuốc bảo vệ thực vật có trình độ trung cấp trở lên thuộc chuyên ngành bảo vệ thực vật, trồng trọt, sinh học, hóa học hoặc Giấy chứng nhận bồi dưỡng chuyên môn về thuốc bảo vệ thực vật theo mẫu quy định tại Phụ lục XXII ban hành kèm theo Thông tư này *(Ghi rõ tên loại văn bằng, giấy chứng nhận; ngày cấp; thời hạn hiệu lực; tên cơ quan cấp; tên người được cấp).*

***Giấy chứng nhận bồi dưỡng chuyên môn về thuốc bảo vệ thực vật số 12x/CN-BVTV, do Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Thái Nguyên cấp cho ông Nguyễn Văn A, ngày 01/01/20xx***

- Chứng nhận sức khỏe của chủ cơ sở và người trực tiếp bán thuốc bảo vệ thực vật theo quy định của Bộ Y tế *(Ghi rõ ngày cấp; tên cơ quan cấp; tên người được cấp).*

***Giấy khám sức khỏe do Bệnh viện N cấp cho ông Nguyễn Văn A, ngày 01/02/2019***

- Những thông tin khác.

................................................................................................................................

3. Nơi chứa thuốc bảo vệ thực vật

Có (tiếp tục khai báo mục 3.1)

Không (tiếp tục khai báo mục 3.2)

*3.1. Nếu có, cung cấp các thông tin sau:*

Nơi chứa thuốc: từ 5000 kg trở lên  dưới 5000 kg

Kích thước kho: chiều dài (m): ***10*** chiều rộng (m): ***05*** chiều cao: ***04***

Thông tin về nơi chứa thuốc bảo vệ thực vật:

a) Tên người đại diện: ***Nguyễn Văn A***

Địa chỉ: ***Xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Thái Nguyên***

Điện thoại: ***1914xxxxxxx*** Mobile: ...............Fax:............ E-mail: ..........................

b) Trạm cấp cứu gần nhất: ***Trạm Y tế xã N***

Địa chỉ: ***Xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Thái Nguyên***

Điện thoại: ***0208xxxxxxxx*** Fax:...............................................................................

Khoảng cách đến cơ sở (km): ***02 km***

c) Đơn vị cứu hỏa gần nhất (km): ***05 km***

Địa chỉ: ***Thị trấn X, huyện C, tỉnh Thái Nguyên***

Điện thoại: ***0208xxxxxxxx*** Fax:.......................................................................

Khoảng cách đến cơ sở (km): ***05 km***

d) Đồn cảnh sát gần nhất: ***05 km***

Địa chỉ: ***Thị trấn X, huyện C, tỉnh Thái Nguyên***

Điện thoại: ***0208xxxxxxxx*** Fax:...........................................................................

Khoảng cách đến cơ sở (km): ***05 km***

đ) Tên khu dân cư gần nhất: ***Xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Thái Nguyên***

Khoảng cách đến cơ sở (km): ...............................................................................

*3.2. Nếu không có kho riêng,**nêu tên những đơn vị mà cơ sở có hợp đồng thuê kho* (kèm hợp đồng thuê kho):..............................................................................

***Thái Nguyên****, ngày* ***19***  *tháng* ***5*** *năm* ***2022***

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Đại diện cơ sở**  *(Ký tên, đóng dấu nếu có)*  **Nguyễn Văn A** |